

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **26/ 2017/ HSST**

Ngày 24/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Huỳnh Tòa**

- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Vũ Tiến Thả**

Ông Đào Trọng Bình

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Mai Thị Ngân** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa: ông **Trần Anh Văn** – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2017/HSST ngày 25/5/2017 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Tiến – sinh năm: 1987 tại Quảng Bình; HKTT: thôn Tây Giáp, xã Hưng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Lê Văn Thản (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bình – SN: 1950; gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; có vợ là Bùi Thị Cẩm Linh – SN: 1994; bị cáo có 02 người con, lớn nhất - SN: 2014, nhỏ nhất - SN: 2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2017 đến ngày 14/4/2017 được tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn Tiến – sinh năm: 1981 tại Bình Phước; HKTT: thôn 3, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn 02/12; Con ông: Nguyễn Viết Nguyễn – SN: 1947 và bà Vũ Thị Thanh – SN: 1950; gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; có vợ là Lê Thị Hằng – SN: 1987; bị cáo có 02 người con, lớn nhất – SN: 2007, nhỏ nhất - SN: 2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2017 đến ngày 14/4/2017 được tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Hồ Văn Thắng – sinh năm: 1992; tại Hà Nội; HKTT: thôn 2, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn 10/12; Con ông: Hồ Minh Thông – SN: 1950 và bà Nghiêm Thị Tín – SN: 1952, bị cáo có 07 chị em, lớn nhất – SN: 1977, bị can nhỏ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền

sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2017 đến ngày 14/4/2017 được tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Thành Luân – sinh năm: 1986; tại Quảng Bình; HKTT: thôn 3, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn 09/12; Con ông: Nguyễn Thanh Chủng – SN: 1952 và bà Trần Thị Liên – SN: 1957, bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất- SN: 1978, bị can là người nhỏ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2017 đến ngày 14/4/2017 được tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Bùi Thành Đạt – sinh năm: 1996; tại Bình Phước; HKTT: thôn 2, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn 6/12; Con ông: Bùi Châu Thành – SN: 1970 và bà Nguyễn Thị Cẩm – SN: 1967; bị cáo có 03 chị em, lớn nhất – SN: 1991, bị can là người con nhỏ nhất; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2017 đến ngày 14/4/2017 được tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Dư Văn Hòa – sinh năm: 1986; tại Bình Phước; HKTT: thôn 3, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn 3/12; Con ông: Dư Văn Xô – SN: 1951 và bà Trần Thị Nguyệt – SN: 1952; gia đình bị cáo có 07 chị em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; có vợ là Trần Thị Nhung – SN: 1993; bị cáo có 01 người con - SN: 2013; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2017 đến ngày 14/4/2017 được tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị Phụng – SN: 1982 (vắng mặt)

2. Bà Lê Thị Hằng – SN: 1987 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

3. Bà Bùi Thị Cẩm Linh – SN: 1994 (vắng mặt)

4. Ông Hồ Minh Thông – SN: 1950 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Lê Văn Tiến, Nguyễn Văn Tiến, Hồ Văn Thắng, Nguyễn Thành Luân, Bùi Thành Đạt, Dư Văn Hòa bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do có ý định đánh bài thắng thua bằng tiền, nên trưa ngày 12/01/2017, Hồ Văn Thắng mua 01 bộ bài tây (loại 52 lá) và gọi điện thoại rủ Lê Văn Tiến đánh bài thắng thua bằng tiền thì Tiến đồng ý, do không đủ người để chơi, nên Thắng đưa bộ bài này cho Tiến cầm rồi Thắng đi về nhà của mình ở thôn 2, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập. Đến khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, Tiến đi chơi thì gặp Bùi Thành Đạt nên Tiến rủ Đạt đánh bài thắng thua bằng tiền, Đạt đồng ý rồi gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn Tiến cùng đi đánh bạc, Tiến đồng ý và gọi điện thoại rủ Nguyễn Thành Luân, Dư Văn Hòa cùng đi đánh bài thắng thua bằng tiền. Sau đó, Nguyễn Văn Tiến, Lê Văn Tiến, Đạt, Luân và Hòa hẹn nhau đến quán nước thuộc thôn Bình Lợi, xã Phước Minh để uống nước và chọn địa điểm để đánh bài. Tại đây, Đạt rủ Nguyễn Văn Tiến, Lê Văn Tiến, Luân và Hòa đi đến chòi mủ của tổ 10, nông trường 2 – Công ty cao su Phú Riềng ở thôn

Bình Lợi, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập để đánh bài thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Lúc này, Lê Văn Tiến mượn điện thoại của Đạt gọi điện thoại cho Thắng đến địa điểm trên để cùng nhau đánh bạc, Thắng đồng ý. Sau đó, Lê Văn Tiến điều khiển xe mô tô hiệu Jiulong, BKS: 73N5-9646 chở Đạt; Luân điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, BKS: 93H1-156.37 chở Hòa; Nguyễn Văn Tiến điều khiển xe mô tô hiệu Wave, BKS: 51X8-0566 và Thắng điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, BKS: 93H1-211.79 cùng nhau đi đến chòi mủ của tổ 10, nông trường 2 để đánh bài (đánh bài cào liêng) thắng thua bằng tiền.

- Hình thức đánh bài cào liêng (cào tổ) như sau: Luân, Lê Văn Tiến, Thắng, Đạt, Hòa và Nguyễn Văn Tiến sử dụng 01 bộ bài gồm 52 lá, chia đều cho sáu người, mỗi người 03 lá bài và giao ước với nhau: Cách tính bài lớn nhất (gồm 03 lá bài) như sau: Lớn nhất là “Sáp” (03 lá bài giống nhau), tiếp đến là “Liêng” (03 lá bài Q, K, A), tiếp đến 09 điểm, tiếp đến là 08 điểm....nhỏ nhất là 0 điểm. Tính theo thứ tự lá bài, thì lá bài A (xì) là lớn nhất, đến lá bài K, lá bài Q, lá bài J, đến lá bài 10 trở xuống, đến lá bài 2 là nhỏ nhất, các lá bài A, K, Q, J được tính là 10 nút, các lá bài còn lại được tính nút tương tự theo số thứ tự của lá bài đó. Sau khi chia bài xong, mỗi người bỏ ra 20.000 đồng. Người chia bài là người được tổ (cá cược) thêm tiền đầu tiên hoặc úp bài nhường lượt tổ cho người tiếp theo, theo vòng từ phải qua trái. Nếu người nào không theo tổ thêm tiền thì úp bài coi như thua ván đó. Cứ như vậy, tổ đến 200.000 đồng thì không tổ nữa (gọi là cân bài). Lúc này, tất cả mỗi người lật 03 lá bài của mình lên, nếu ai có bài lớn nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền này trong ván bài đó.

Khi Luân, Nguyễn Văn Tiến, Thắng, Đạt, Hòa và Lê Văn Tiến đánh bạc đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Bù Gia Mập và Công an xã Phước Minh phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm:

- Thu giữ tại chiếu bạc: 52 lá bài tây và số tiền 4.590.000 đồng;
- Thu giữ trên chiếu bạc tại vị trí của Nguyễn Văn Tiến số tiền 200.000 đồng, Lê Văn Tiến số tiền 100.000 đồng, Dư Văn Hòa số tiền 110.000 đồng, Bùi Thành Đạt số tiền 800.000 đồng;
- Thu giữ trên người Dư Văn Hòa số tiền 900.000 đồng, thu giữ trên người Nguyễn Thành Luân số tiền 1.100.000 đồng, thu giữ trên người Hồ Văn Thắng 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu xanh, thu giữ trên người Nguyễn Văn Tiến 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen - xanh;
- Thu giữ gần vị trí đánh bạc 04 xe mô tô (gồm 01 xe mô tô BKS: 51X8- 0566 màu xanh; 01 xe mô tô hiệu Sirius BKS: 93H1-156.37 màu trắng xanh; 01 xe mô tô hiệu Sirius BKS: 93H1-211.79 màu đỏ đen và 01 xe mô tô hiệu Jiulong BKS: 73N5-9646 màu xanh).

Quá trình điều tra xác định:

- Lê Văn Tiến mang theo số tiền 1.260.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt Công an thu giữ trên người số tiền 100.000 đồng;
- Nguyễn Văn Tiến mang theo số tiền 1.490.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, khi Công an bắt quả tang Tiến thua hết 1.290.000đ, còn lại số tiền 200.000 đồng bị Công an thu giữ;
- Hồ Văn Thắng mang theo số tiền 300.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, khi Công an bắt quả tang, Thắng để số tiền trên chiếu bạc;
- Dư Văn Hòa mang theo số tiền 1.800.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt quả tang Hòa thua 900.000đ, còn lại 900.000 đồng bị Công an thu giữ;

- Nguyễn Thành Luân mang theo số tiền 1.950.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, khi Công an bắt quả tang Luân thua 850.000 đồng, còn lại 1.100.000 đồng bị Công an thu giữ;

- Bùi Thành Đạt mang theo số tiền 1.000.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, khi Công an bắt quả tang, Đạt thua 200.000 đồng, còn lại 800.000 đồng bị Công an thu giữ.

Như vậy, tổng số tiền các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.800.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 7.800.000 đồng là số tiền các bị can dùng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước;

- Đối với 52 lá bài tây là công cụ mà các bị can sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại hiệu Nokia 1202 màu xanh là tài sản hợp pháp của Hồ Văn Thắng, 01 điện thoại hiệu OPPO màu đen- xanh là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn Tiến, xét thấy đây là phương tiện mà Thắng và Nguyễn Văn Tiến sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước;

- Đối với xe mô tô BKS: 93H1-156.37 mang tên chủ sở hữu Nguyễn Thành Luân. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô trên là do Nguyễn Thị Phụng (chị của Luân) bỏ tiền ra mua. Vì Phụng chưa có giấy phép lái xe, nên nhờ Luân đứng tên sở hữu. Ngày 12/01/2017, Luân mượn chiếc xe này để làm phương tiện đi lại, sau đó Luân dùng vào việc phạm tội thì Phụng không biết, nên ngày 24/3/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã trả lại chiếc xe này cho Phụng. Do đó, Viện kiểm sát không đề cập xử lý;

- Đối với xe mô tô BKS: 93H1-211.79 là tài sản hợp pháp của Hồ Văn Thông (cha của Thắng). Ngày 12/01/2017, Thắng mượn chiếc xe này để làm phương tiện đi lại, sau đó Thắng dùng vào việc phạm tội thì Thông không biết, nên ngày 24/3/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã trả lại chiếc xe này cho Thông. Do đó, Viện kiểm sát không đề cập xử lý;

- Đối với xe mô tô BKS: 51X8-0566, xe mô tô BKS: 73N5-9646 mang tên sở hữu Lê Thị Hằng (vợ của Nguyễn Văn Tiến) và Bùi Thị Cẩm Linh (vợ của Lê Văn Tiến). Việc Nguyễn Văn Tiến, Lê Văn Tiến dùng xe vào việc phạm tội thì Hằng và Linh không biết, nên cần trả lại cho Hằng và Linh;

- Đối với chiếc điện thoại di động mà Lê Văn Tiến, Bùi Thành Đạt sử dụng vào việc phạm tội, Tiến và Đạt đã làm mất nên không thu giữ được. Do đó, Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 14/CTr - VKS ngày 08/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố các bị cáo Lê Văn Tiến, Nguyễn Văn Tiến, Hồ Văn Thắng, Nguyễn Thành Luân, Bùi Thành Đạt, Dư Văn Hòa về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử;

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn Tiến.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Tiến mức án tù 03 tháng đến 06 tháng tù.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 55 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn Tiến, Hồ Văn Thắng, Nguyễn Thành Luân, Bùi Thành Đạt, Dư Văn Hòa.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Tiến, Hồ Văn Thắng, Nguyễn Thành Luân, Bùi Thành Đạt, Dư Văn Hòa mức án tù từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo số tiền từ 3 triệu đến 5 triệu đồng.

- Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẮY:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Văn Tiến, Nguyễn Văn Tiến, Hồ Văn Thắng, Nguyễn Thành Luân, Bùi Thành Đạt, Dư Văn Hòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố đối với các bị cáo.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội và vật chứng của vụ án, biên bản phạm tội quá tang, phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nhằm mục đích thu lợi bất chính, lười lao động nhưng muốn có tiền để tiêu xài nên vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/01/2017, bị cáo Hồ Văn Thắng rủ bị cáo Lê Văn Tiến, sau đó bị cáo Lê Văn Tiến rủ bị cáo Bùi Thành Đạt, rồi bị cáo Đạt gọi điện thoại rủ bị cáo Nguyễn Văn Tiến, bị cáo Nguyễn Văn Tiến gọi điện thoại rủ bị cáo Nguyễn Thành Luân, bị cáo Dư Văn Hòa cùng đến chòi mủ của tổ 10, Nông trường 2 – Công ty Cao su Phú Riềng để đánh bài cào liêng (cào tố) thắng thua bằng tiền. Khoảng 22 giờ cùng ngày khi các bị cáo đang đánh bài thì Công an huyện Bù Gia Mập và Công an xã Phước Minh bắt quả tang về hành vi đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 7.800.000 đồng.

Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, là nguyên nhân chính dẫn đến các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân huyện Bù Gia Mập truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng điều khoản quy định của pháp luật.

Đây là vụ án có đồng phạm mang tính chất giản đơn:

Đối với bị cáo Lê Văn Tiến, bị cáo vừa là người bị rủ rê (bị cáo Hồ Văn Thắng rủ) nhưng bị cáo không những không ngăn cản hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Thắng mà bị cáo Tiến còn rủ rê bị cáo khác là Bùi Thành Đạt để cùng nhau đánh bài ăn tiền, mặc dù bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc ăn tiền là vi phạm pháp luật, điều này thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật.

Đối với bị cáo Hồ Văn Thắng, bị cáo vừa là người khởi xướng rủ rê bị cáo Lê Văn Tiến cùng nhau đánh bài ăn tiền, ngoài ra bị cáo còn là người trực tiếp chuẩn bị công cụ phạm tội là mua bài để đưa cho bị cáo Tiến thực hiện hành vi đánh bài.

Đối với các bị cáo Bùi Thành Đạt và bị cáo Nguyễn Văn Tiến, các bị cáo là người bị các bị cáo khác rủ rê, mặc dù cũng nhận thức được hành vi đánh bài ăn tiền là vi phạm pháp luật sẽ bị nghiêm trị nhưng vì mục đích thu lợi bất chính các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội và còn rủ rê thêm các bị cáo khác thực hiện hành vi đánh bài.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thành Luân và Dư Văn Hòa, mặc dù hai bị cáo không rủ rê đánh bạc ăn tiền như các bị cáo khác nhưng khi các bị cáo bị người khác rủ rê đã không ngăn cản mà còn đồng ý và trực tiếp thực hiện hành vi đánh bài ăn tiền với các bị cáo khác.

Xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo cần xét xử một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi của các bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo Lê Văn Tiến có cha và mẹ là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng huân chương, huy chương, các bị cáo Lê Văn Tiến, Nguyễn Văn Tiến, Dư Văn Hòa có con nhỏ và là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam thời gian trước đó là 03 tháng 02 ngày tù đã ăn năn, hối lỗi về hành vi của mình nên thiết nghĩ không cần thiết phải tiếp tục giam các bị cáo mà chỉ cần xử phạt các bị cáo bằng thời hạn tạm giam cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo trở về hòa nhập cộng đồng để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo để các bị cáo ý thức được lao động chân chính từ bỏ hành vi sai trái của mình.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 52 lá bài tây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 7.800.000 đồng, là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại hiệu Nokia 1202 màu xanh là tài sản hợp pháp của bị cáo Hồ Văn Thắng, 01 điện thoại hiệu OPPO màu đen – xanh IMEL1: 49036 là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Tiến là phương tiện bị cáo Thắng và bị cáo Tiến sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 93H1 – 211.79 là tài sản hợp pháp của ông Hồ Văn Thông nên cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã trả cho ông Thông và ông Thông không có ý kiến yêu cầu gì, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 93H1 – 156.37 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Phụng nên cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập đã trả cho bà Phụng và bà Phụng không có ý kiến hay yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô BKS: 51X8 – 0566 và xe mô tô BKS: 73N5 – 9646 là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị Hằng và bà Bùi Thị Cẩm Linh, các bị cáo Nguyễn Văn Tiến và Lê Văn Tiến sử dụng xe vào hành vi phạm tội bà Linh và bà Hằng không biết nên cần trả lại cho bà Hằng và bà Linh.

Đối với chiếc điện thoại di động mà bị cáo Lê Văn Tiến và bị cáo Bùi Thành Đạt sử dụng vào việc phạm tội các bị cáo Đạt và Tiến đã làm mất không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

An phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Tiến, Nguyễn Văn Tiến, Hồ Văn Thắng, Nguyễn Thành Luân, Bùi Thành Đạt, Dư Văn Hòa phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 53 Bộ luật hình sự:

Xử phạt các bị cáo Lê Văn Tiến, Nguyễn Văn Tiến, Hồ Văn Thắng, Nguyễn Thành Luân, Bùi Thành Đạt, Dư Văn Hòa mỗi bị cáo 03 (ba) tháng 02 (hai) ngày tù (bằng thời gian các bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam trước đó) (từ ngày 12/01/2017 đến ngày 14/4/2017).

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự; Xử phạt các bị cáo Lê Văn Tiến, Nguyễn Văn Tiến, Hồ Văn Thắng, Nguyễn Thành Luân, Bùi Thành Đạt, Dư Văn Hòa mỗi bị cáo số tiền là 3.000.000 (ba triệu đồng).

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41, 42 BLHS và Điều 76 BLTTHS

Tuyên tịch thu tiêu hủy 52 lá bài tây.

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 7.800.000 đồng, 01 điện thoại hiệu Nokia 1202 màu xanh xám IMEL: 138/1, 01 điện thoại hiệu OPPO màu đen xanh IMEL1: 49036.

Tuyên trả cho bà Lê Thị Hằng 01 xe mô tô hiệu HONDA, màu xanh BKS: 51X8 – 0566, số khung: HCO9043Y-279178, số máy: HCO9E-0279213 và trả cho bà Bùi Thị Cẩm Linh 01 xe mô tô hiệu JIULONG, BKS: 73N5 – 9646, số khung: RRTWCH2UM71000896, số máy: VTMJL152FMHG000945.

An phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an, VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Tòa